

*TP. Bạc Liêu, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

Số: 19/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 390/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp N, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Bà Trương Thị Xuân T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khóm N, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Buộc bà Trương Thị Xuân T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Anh T số tiền vay là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán số nợ trên các đương sự thống nhất sẽ do cơ quan thi hành án giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

2.3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị Xuân T phải nộp 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) và nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bạc Liêu. Ông Nguyễn Anh T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông T đã nộp 1.024.000 đồng (Một triệu, không trăm hai mươi bốn nghìn đồng) tại biên lai thu số 0007280 ngày 17/11/2020 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được hoàn lại đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THÂM PHÁN**

**Lê Yến Nhi**